

Số: 113/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 12 tháng 7 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm
và triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI
KHOÁ XI - KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Trên cơ sở xem xét các báo cáo, tờ trình của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh; thông báo của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; báo cáo của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh; Cục Thi hành án dân sự tỉnh; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến của các đại biểu HĐND tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành Báo cáo số 85/BC-HĐND ngày 25/6/2018 của Thường trực HĐND tỉnh về tình hình hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2018 và Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 26/6/2018 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện nhiệm vụ công tác 6 tháng đầu năm và triển khai nhiệm vụ công tác 6 tháng cuối năm 2018.

I. Về tình hình thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ 6 tháng đầu năm 2018

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ, Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 04/12/2017 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh khóa XI về thực hiện nhiệm vụ năm 2017 và kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2018 trong bối cảnh tình hình khó khăn chung của thế giới, của cả nước và điều kiện đặc thù của tỉnh, nhưng dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, giám sát của HĐND tỉnh, sự phối hợp của Ủy ban Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội cùng với sự đồng thuận, nỗ lực cố gắng của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong 6 tháng đầu năm 2018 tiếp tục chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả quan trọng trên các lĩnh vực.

Tốc độ tăng trưởng kinh tế 6 tháng đầu năm 2018 ước đạt 7,39% (so với cùng kỳ năm 2017 đạt 8,97%), trong đó nông, lâm nghiệp, thủy sản tăng 5,48%; công nghiệp - xây dựng tăng 8,0%; dịch vụ tăng 8,58%; thuế sản phẩm tăng 9,78%.

Diện tích gieo trồng vụ Đông - Xuân đạt 103,9% kế hoạch, tăng 01% so với cùng kỳ. Tổng sản lượng lương thực đạt 161.798 tấn, bằng 100,4% kế hoạch, tăng 3,5%. Diện tích gieo trồng, năng suất, sản lượng hầu hết các loại cây trồng đều đạt kế hoạch và tăng so với cùng kỳ. Các chương trình, kế hoạch phát triển cánh đồng lớn, tưới bằng công nghệ tiết kiệm nước, tái canh cây cà phê được chỉ đạo quyết

liệt và đạt được các kết quả bước đầu. Các nhiệm vụ sản xuất lâm nghiệp như chăm sóc rừng, khoán bảo vệ rừng, khoanh nuôi tái sinh, thu, chi dịch vụ môi trường rừng thực hiện đúng kế hoạch.

Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được triển khai đồng bộ, tiếp tục duy trì 49 xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Đến nay, toàn tỉnh có 51 xã đạt 19 tiêu chí; 02 xã đạt từ 15 đến 18 tiêu chí; 29 xã đạt từ 10-14 tiêu chí; 102 xã đạt từ 5-9 tiêu chí; đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận thành phố Pleiku hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước thực hiện 9.677 tỷ đồng, đạt 43,99% kế hoạch (đạt 43,01% kế hoạch phân đầu), tăng 9,08% so với cùng kỳ. Công tác xây dựng cơ bản được tỉnh chỉ đạo quyết liệt.

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp ước 9,57% so với cùng kỳ. Giá trị sản xuất (giá so sánh 2010) ước thực hiện 9.705,9 tỷ đồng, bằng 49,36% kế hoạch, tăng 12,45%. Hoạt động tại Khu Công nghiệp Trà Đa, Khu Kinh tế cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh có nhiều khởi sắc. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ, tổng nguồn vốn huy động, cho vay ngân hàng tăng so với cùng kỳ; các dịch vụ bưu chính viễn thông, giao thông vận tải, ngân hàng, bảo hiểm,... đáp ứng được nhu cầu ngày càng cao của người dân.

Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước đạt 2.251,3 tỷ đồng, bằng 53,6% dự toán HĐND tỉnh giao (bằng 50,03% kế hoạch phân đầu), tăng 3,25% so với cùng kỳ. Chi ngân sách địa phương ước đạt 5.076,97 tỷ đồng, bằng 42,3% dự toán, tăng 13,47%. Các kết luận của Thanh tra Chính phủ, Kiểm toán nhà nước được triển khai thực hiện nghiêm túc.

Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, kêu gọi đầu tư, hỗ trợ doanh nghiệp có chuyển biến tích cực. Tình hình thu hút đầu tư, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã có tiến triển tốt.

Giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao và du lịch, khoa học và công nghệ, thông tin truyền thông tiếp tục có bước phát triển. Sáu tháng đầu năm không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm. Phát triển du lịch có chuyển biến tích cực; các hoạt động quảng bá, xúc tiến, hợp tác du lịch bước đầu mang lại hiệu quả. Thực hiện tốt quy chế phát ngôn; chủ động theo dõi, điểm tin để kịp thời cung cấp thông tin cho báo chí, nhất là các vấn đề xã hội, cử tri quan tâm. Lĩnh vực Lao động - Thương binh và Xã hội được thường xuyên quan tâm giải quyết.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ cương, kỷ luật hành chính. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, toàn diện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng. Chất lượng các cuộc thanh tra kinh tế - xã hội, thanh tra phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí được nâng cao. Các vấn đề xã hội bức xúc, khiếu nại, tố cáo được quan tâm giải quyết.

Quốc phòng - an ninh được giữ vững. Thực hiện đồng bộ các biện pháp công tác bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, xâm nhập nội địa. Làm tốt công tác đối ngoại với các tỉnh bạn Campuchia, Lào và tăng cường kết nối với Bộ Ngoại giao và tổ chức quốc tế để thiết lập mối quan hệ hợp tác, kêu gọi đầu tư. Tội phạm xâm phạm về trật tự xã hội được kiềm chế, không để xảy ra tội phạm có tổ chức, hoạt động băng, nhóm theo kiểu “xã hội đen”.

Hoạt động của HĐND và UBND các cấp tiếp tục được cải tiến, đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả. Thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa Thường trực HĐND, UBND tỉnh với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh.

Tuy nhiên, việc triển khai một số chương trình, dự án trong sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao còn nhiều hạn chế; tình trạng phá rừng, khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép ở một số địa phương vẫn còn diễn ra, một số vụ việc có tính chất phức tạp. Công tác quản lý theo quy hoạch; quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, môi trường còn bất cập, nhất là việc san lấp, phân lô, tách thửa, bán nền, xây dựng không đúng quy định. Một số dự án đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước vẫn chậm hoàn thành thủ tục; công tác giải phóng mặt bằng còn vướng mắc; giải ngân vốn chưa đạt yêu cầu. Một số dự án kêu gọi đầu tư chậm triển khai thực hiện và kéo dài. Vẫn còn tình trạng học sinh bỏ học, chủ yếu là ở các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số. Công tác cải cách hành chính chưa đạt hiệu quả; trách nhiệm của một số người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương chưa cao, công tác phối hợp chưa tốt; số người chết vì tai nạn giao thông tăng; phạm pháp hình sự, tự tử, đuối nước nhiều; tệ tham nhũng vặt trong khu vực công vẫn còn xảy ra; an ninh nông thôn, trật tự an toàn xã hội vẫn diễn biến phức tạp. Tình trạng vay tín dụng đen diễn ra ở một số địa phương.

II. Về nhiệm vụ, giải pháp công tác 6 tháng cuối năm 2018

Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với các nhiệm vụ chủ yếu thực hiện trong 6 tháng cuối năm 2018 mà UBND tỉnh đã đề ra tại Báo cáo số 72/BC-UBND ngày 26/6/2018 và yêu cầu UBND tỉnh tăng cường chỉ đạo các ngành, các cấp nỗ lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch năm 2018 đã được HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Năm thông qua. Cụ thể trong 6 tháng cuối năm 2018 cần thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

1.1. Tập trung rà soát, khắc phục khó khăn, khai thác tối đa tiềm năng, tổ chức thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra; quyết tâm hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, trong đó phấn đấu tăng trưởng tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) đạt 8% (kế hoạch đầu năm là 7.8%), thu ngân sách 4.500 tỷ đồng trở lên (kế hoạch đầu năm là 4.200 tỷ đồng).

1.2. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật, hiệu quả thực thi pháp luật. Nâng cao chỉ số cải cách hành chính; đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí. Từng cấp, từng ngành, cơ quan, đơn vị đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, trách nhiệm cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

1.3. Thực hiện tốt công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục triển khai có hiệu quả việc củng cố và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Tham gia xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tăng cường công tác giám sát và phản biện xã hội.

2. Lĩnh vực kinh tế:

2.1. Tập trung triển khai xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch vốn đầu tư và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 theo đúng quy định,

phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Triển khai thi hành Luật Quy hoạch năm 2017, xây dựng quy hoạch của tỉnh thời kỳ 2021 - 2030.

2.2. Triển khai các kế hoạch, chương trình của ngành nông nghiệp để tạo chuyển biến rõ nét, theo hướng nâng cao giá trị gia tăng; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình phát triển cánh đồng lớn, tái canh cây cà phê, tưới tiết kiệm nước; thực hiện đề án đẩy mạnh cơ giới hóa nông nghiệp; tạo điều kiện thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Triển khai kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Chủ động các phương án phòng chống thiên tai, lũ lụt.

Chủ động kêu gọi các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình tham gia trồng rừng sản xuất, đảm bảo thực hiện đúng kế hoạch trồng mới 7.000 ha rừng trong năm 2018 và chăm sóc diện tích rừng đã trồng. Tăng cường kiểm tra hoạt động khai thác, chế biến gỗ trái phép, phát hiện và xử lý kịp thời những vụ vi phạm Luật Quản lý, bảo vệ rừng.

2.3. Huy động các nguồn lực, triển khai các giải pháp then chốt, đảm bảo có hiệu quả, phù hợp với điều kiện địa phương để đẩy nhanh tiến độ thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Phối hợp triển khai tốt kế hoạch quân đội tham gia xây dựng nông thôn mới. Phần đầu trong năm 2018 có thêm ít nhất 11 xã đạt chuẩn nông thôn mới và thị xã An Khê hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, quản lý, sử dụng về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường, nhất là việc san lấp, phân lô, tách thửa, bán nền, xây dựng và tình trạng khai thác tài nguyên, khoáng sản trái phép không đúng quy định pháp luật trên địa bàn. Rà soát, đề xuất điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, rà soát lại các quỹ đất và hoàn thành việc xây dựng dữ liệu thông tin cụ thể nhằm phục vụ công tác kêu gọi đầu tư. Hoàn thành đúng tiến độ dự án tổng thể xây dựng hệ thống dữ liệu hồ sơ địa chính và cơ sở quản lý đất đai tỉnh.

2.5. Kịp thời cùng với các doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, đảm bảo cho các nhà máy chế biến có đủ nguyên liệu để hoạt động ổn định và nâng cao công suất. Phát huy công suất các nhà máy điện, nước, khí đốt hiện có; đồng thời tạo điều kiện cho các nhà đầu tư hoàn tất thủ tục sớm đưa dự án vào hoạt động. Chỉ đạo các nhà máy thủy điện thực hiện điều tiết các hồ chứa chặt chẽ, hợp lý. Khẩn trương hoàn thành các quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo.

2.6. Rà soát và có giải pháp đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu, nhất là các mặt hàng có lợi thế của tỉnh, tăng tỷ trọng xuất khẩu các mặt hàng qua chế biến, đảm bảo kim ngạch xuất khẩu đạt 470 triệu USD. Thực hiện tốt các hoạt động xúc tiến thương mại; tích cực hỗ trợ doanh nghiệp tìm kiếm, mở rộng thị trường xuất khẩu hàng hóa. Tăng cường công tác quản lý thị trường, kiểm tra, kiểm soát, chống các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại, vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, ổn định thị trường giá cả.

2.7. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án, giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Các sở, ngành, địa phương, các chủ đầu tư theo dõi chặt chẽ, kịp thời xử lý khó khăn, vướng mắc từng dự án cụ thể. Đồng thời chuẩn bị tốt kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2019, đảm bảo các dự án khởi công mới phải hoàn thành thủ tục để triển khai ngay từ đầu năm. Triển khai các giải pháp để huy động và sử dụng

có hiệu quả các nguồn lực xã hội cho đầu tư phát triển. Khuyến khích các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư.

2.8. Thực hiện nhiệm vụ tài chính, ngân sách nhà nước một cách chủ động, tích cực; xây dựng các biện pháp cụ thể để phấn đấu thu ngân sách năm 2018 đạt và vượt chỉ tiêu HĐND tỉnh giao. Thu hồi kịp thời các khoản phát hiện qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; có giải pháp giảm nợ đọng thuế. Kiểm soát chặt chẽ các hoạt động tài chính - ngân sách nhà nước. Tăng cường quản lý nhà, đất, tài sản, xe công đúng mục đích, đúng định mức.

3. Công tác cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ doanh nghiệp, phát triển kinh tế tập thể:

3.1. Triển khai quyết liệt kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh, cải cách hành chính của tỉnh năm 2018 và những năm tiếp theo.

3.2. Đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Rà soát các vướng mắc của các dự án để tham mưu UBND tỉnh các giải pháp cụ thể chỉ đạo các sở ban ngành tạo điều kiện hỗ trợ, giúp đỡ và tháo gỡ khó khăn cho nhà đầu tư. Đôn đốc các nhà đầu tư triển khai dự án đúng quy định, đồng thời kiên quyết thu hồi các dự án vi phạm, không triển khai thực hiện, theo đúng nội dung cam kết.

3.3. Chủ động rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền loại bỏ ngay các thủ tục, quy định làm phát sinh chi phí không chính thức; bãi bỏ điều kiện kinh doanh không cần thiết, làm gia tăng chi phí cho doanh nghiệp, gây cạnh tranh không bình đẳng.

Khẩn trương đưa Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh vào hoạt động; củng cố, kiện toàn Trung tâm xúc tiến đầu tư tỉnh.

3.4. Tạo cơ chế khuyến khích, hỗ trợ hợp tác xã phát triển; quan tâm, tạo điều kiện để các hợp tác xã thay đổi mô hình hoạt động, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ, nâng cao chất lượng hoạt động, gắn với chuỗi giá trị.

3.5. Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh chỉ đạo các ngân hàng thương mại tiếp tục triển khai việc thực hiện các chính sách tín dụng nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất cho nông dân doanh nghiệp, hợp tác xã, các chính sách ưu đãi về tái canh cây cà phê, tưới tiết kiệm nước, cho vay hỗ trợ nhà ở... Tuyên truyền, vận động nhân dân vay vốn và sử dụng có hiệu quả vốn vay từ các chương trình ưu đãi trong lĩnh vực nông nghiệp, nguồn vốn Ngân hàng Chính sách xã hội để làm nhà ở, phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

4. Lĩnh vực văn hóa - xã hội:

4.1. Khuyến khích xã hội hóa, đẩy mạnh phong trào thể dục, thể thao ở cả nhóm phong trào và thành tích cao. Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, nghệ thuật phục vụ các sự kiện chính trị, chào mừng các ngày lễ, ngày kỷ niệm lớn. Chủ động cung cấp thông tin cho báo chí, nhất là các vấn đề xã hội mà nhân dân và cử tri quan tâm; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và đề xuất xử lý nghiêm các trường hợp đưa thông tin sai sự thật, trái với chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước. Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch; đẩy mạnh hợp tác, liên kết phát triển du lịch với các tỉnh, thành trong nước; tăng cường đầu tư hạ tầng cho du lịch; hình thành các tour, tuyến du lịch. Triển khai lập quy hoạch chung xây dựng Khu

du lịch Biển Hồ - Chư Đăng Ya. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa dân tộc; quản lý tốt các hoạt động tổ chức lễ hội, biểu diễn nghệ thuật. Chuẩn bị và tổ chức tốt Festival văn hoá công chiêng Tây Nguyên tại tỉnh cuối năm 2018.

4.2. Ngành giáo dục và đào tạo quản lý tốt cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học của các trường học trong dịp hè; phối hợp với các địa phương tổ chức tốt các hoạt động hè cho học sinh; tạo điều kiện cho học sinh, trẻ em tham gia rèn luyện sức khỏe, tập bơi, phòng chống đuối nước; huy động các nguồn lực xã hội để đầu tư nhà vệ sinh trường học. Duy trì tốt kết quả, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Chuẩn bị đủ các điều kiện về trường, lớp học, cung ứng thiết bị dạy và học để bước vào năm học mới. Tập trung các nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường chuẩn quốc gia.

4.3. Ngành y tế thực hiện tốt các hoạt động phòng chống dịch, giám sát dịch tễ, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Đảm bảo cung ứng đủ thuốc thiết yếu, vật tư y tế phục vụ cho khám chữa bệnh, phòng, chống dịch bệnh và khi có thiên tai xảy ra. Tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Tập trung tuyên truyền, vận động để người dân tham gia đóng bảo hiểm, nhất là bảo hiểm y tế. Rà soát, kiểm tra việc sử dụng quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, xử lý nghiêm các hành vi lạm dụng, trục lợi quỹ bảo hiểm y tế.

4.4. Triển khai thực hiện giai đoạn 2 về hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng; phát huy truyền thống, đạo lý “Uống nước nhớ nguồn”. Xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để triển khai kế hoạch giảm nghèo năm 2018, trong đó đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu đến cuối năm 2018 toàn tỉnh không còn hộ nghèo là người có công (hiện còn 380 hộ); tập trung đẩy nhanh giảm nghèo trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn năm 2018.

4.5. Phát huy vai trò khoa học - công nghệ, đảm bảo các đề tài nghiên cứu phải gắn và áp dụng vào thực tiễn sản xuất và đời sống để tăng năng suất lao động, tăng khả năng cạnh tranh, nâng cao thu nhập cho người dân. Khẩn trương triển khai thực hiện việc đăng ký, bảo hộ, quảng bá một số thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa chủ lực của tỉnh.

5. Lĩnh vực nội chính:

5.1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trung ương đứng chân trên địa bàn chủ động theo dõi, nắm chắc tình hình, thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ biên giới, phòng chống vượt biên, xâm nhập. Đẩy mạnh công tác đấu tranh với hoạt động phục hồi FULRO, "Tin lành Đêga", các biện pháp giải quyết "tà đạo Hà Môn". Thực hiện tốt công tác đối ngoại với các tỉnh bạn Lào, Campuchia và nâng cao hiệu quả công tác hội nhập quốc tế. Chủ động kết nối với các tổ chức ngoại giao, tổ chức quốc tế; cung cấp, trao đổi thông tin quảng bá, giới thiệu tiềm năng, vận động, kêu gọi đầu tư nước ngoài vào tỉnh.

5.2. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân, kịp thời giải quyết ngay tại cơ sở, không để phát sinh điểm nóng.

5.3. Thực hiện cao điểm tấn công trấn áp tội phạm và truy bắt tội phạm. Thực hiện hiệu quả đợt tổng kiểm tra, vận động, thu hồi, phòng ngừa, đấu tranh với

các hành vi vi phạm về vũ khí, vật liệu nổ; công cụ hỗ trợ. Quản lý tốt các đối tượng tại cộng đồng, nhất là số tù tha, thanh thiếu niên hư. Có các giải pháp cụ thể để giảm thiểu các tai, tệ nạn xã hội như tự tử, đuối nước.

5.4. Triển khai quyết liệt kế hoạch năm an toàn giao thông 2018 với chủ đề “An toàn giao thông cho trẻ em”, với mục tiêu phấn đấu giảm từ 5 - 10% cả 3 tiêu chí; đặc biệt là giảm tỷ lệ thương vong do tai nạn giao thông đối với trẻ em. Các ngành, địa phương huy động tối đa lực lượng, thường xuyên tuần tra lưu động, kiểm soát, xử lý, đặc biệt là kiểm soát tải trọng phương tiện, xe hết niên hạn vẫn lưu thông, vi phạm nồng độ cồn, vi phạm tốc độ.

Điều 2. Giao UBND tỉnh tiếp thu những ý kiến, kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh và ý kiến đóng góp của các đại biểu HĐND tỉnh tại Kỳ họp thứ Sáu, HĐND tỉnh khóa XI để chỉ đạo, điều hành, triển khai thực hiện với sự nỗ lực, quyết tâm cao nhất nhằm đảm bảo hoàn thành thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2018 đã được HĐND tỉnh khóa XI, Kỳ họp thứ Năm thông qua.

Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh giám sát, đôn đốc UBND các cấp, các ngành chức năng thực hiện nghị quyết này, kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri, kiến nghị của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và Ủy ban Mặt trận TQVN tỉnh.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh khoá XI, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. /

Nơi nhận:

- UB Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ; VP Chính phủ;
- VP Quốc hội; Ban Công tác đại biểu;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh; UBND TQVN tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH; - HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website: <http://dbnd.gialai.gov.vn>;
- Báo Gia Lai, Đài PTTH tỉnh;
- Lãnh đạo và chuyên viên Phòng TH;
- Lưu: VT- TH.



CHỦ TỊCH

Dương Văn Trang

